

BỘ CÔNG AN - BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**BỘ CÔNG AN - BỘ GIAO
THÔNG VẬN TẢI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 08/2011/TTLT-BCA-
BGTVT*Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2011***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**
Quy định về phối hợp thực hiện công tác
bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 109/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22/4/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải quy định về phối hợp thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với Công an các đơn vị, địa phương; các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường sắt, quy định của Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Công an các đơn vị, địa phương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải.

3. Bảo đảm sự chủ động, kịp thời và có sự trao đổi thống nhất khi phối hợp giải quyết, xử lý các vấn đề liên quan đến trật tự, an toàn giao thông đường sắt (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

Điều 4. Nội dung công tác phối hợp

1. Tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt và tổ chức triển khai thực hiện. Đề xuất hoặc kiến nghị các giải pháp phòng ngừa tai nạn giao thông đường sắt; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

3. Đấu tranh phòng, chống và xử lý hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt; bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt; điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông đường sắt; bảo vệ các chuyến tàu đặc biệt; bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; thực hiện cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả thiên tai, lụt bão, cháy nổ gây trở ngại giao thông đường sắt.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin, số liệu có liên quan đến tình hình công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

5. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt; công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho cán bộ, công nhân viên đường sắt và sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân (sau đây viết gọn là cán bộ, chiến sĩ) trực tiếp làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

2. Thành lập tổ công tác liên ngành kiểm tra tình hình, công tác bảo đảm trật tự giao thông đường sắt và giải quyết những vấn đề liên quan.

3. Tổ chức họp giao ban liên ngành trao đổi thông tin; tham mưu cấp có thẩm quyền đề ra biện pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

4. Thường xuyên trao đổi thông tin; định kỳ cung cấp số liệu liên quan; tổ chức sơ kết, tổng kết các chuyên đề về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt.

Chương II

TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

Điều 6. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc ngành Công an

1. Trách nhiệm của Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan của Bộ Giao thông vận tải tham mưu các cấp có thẩm quyền xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt; các đề án về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt; cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt;

b) Phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam hoặc chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt phối hợp với lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành đường sắt, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, chính quyền địa phương, Ban An toàn giao thông, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có đường sắt (sau đây viết gọn là Công an cấp tỉnh) tổ chức tuyên truyền pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho các đối tượng tham gia hoạt động đường sắt và cộng đồng dân cư nơi có đường sắt đi qua;

c) Chủ trì, phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương, lực lượng bảo vệ đường sắt (lực lượng bảo vệ cơ quan, xí nghiệp đường sắt và lực lượng bảo vệ trên tàu hỏa) tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội trên địa bàn đường sắt (các đoàn tàu, nhà ga, đường ngang, cầu, đường, hầm đường sắt); đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật trên địa bàn đường sắt;

d) Phối hợp với Cục Cảnh sát bảo vệ, Bộ Tư lệnh cảnh vệ, Công an các đơn vị, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với các đoàn tàu chở lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế và các đoàn tàu chở hàng đặc biệt;

đ) Phối hợp với chính quyền địa phương, Công an cấp tỉnh, Sở giao thông vận tải, các đơn vị chức năng của ngành giao thông vận tải kiểm tra, giải tỏa, bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt; cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông đường sắt, thiên tai, lụt bão gây trở ngại giao thông đường sắt;

e) Chủ trì, phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam, Công an các đơn vị, địa phương tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt; huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và cấp Giấy chứng nhận đã học nghiệp vụ bảo vệ trên tàu hỏa (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 1669/2007/QĐ-BCA(C11) ngày 25/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Công an) cho lực lượng bảo vệ trên tàu hỏa theo quy định của pháp luật;

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt trong việc phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội và các lực lượng có liên quan điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông đường sắt theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Công an cấp tỉnh

a) Tham mưu cho chính quyền địa phương các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt;

b) Phối hợp với chính quyền địa phương, Ban An toàn giao thông, Sở giao thông vận tải, lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành đường sắt, các đơn vị đường sắt có liên quan tuyên truyền, vận động nhân dân tại địa phương chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt;

c) Phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông, lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành đường sắt kiểm tra, giám sát và xử phạt các hành vi vi phạm về trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội tại các địa bàn đường sắt phụ trách; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị đường sắt trong địa bàn phụ trách thực hiện các quy định của pháp luật và kiến nghị cấp có thẩm quyền khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vận chuyển hàng nguy hiểm;

d) Phối hợp với các lực lượng nghiệp vụ của Bộ Công an, các đơn vị đường sắt có liên quan trong việc bảo đảm an toàn cho các chuyến tàu chở lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế và các đoàn tàu chở hàng đặc biệt;

đ) Điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông đường sắt, các vụ gây mất trật tự, an toàn giao thông, trật tự xã hội xảy ra trên địa bàn đường sắt được giao phụ trách; kịp thời tiếp nhận đối tượng, hồ sơ, vật chứng, phương tiện có liên quan do các đơn vị, cán bộ, nhân viên đường sắt bàn giao.

3. Trách nhiệm của các lực lượng Cảnh sát khác

Các lực lượng Cảnh sát khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt; các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giao thông vận tải và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Giao thông vận tải

1. Trách nhiệm của Vụ An toàn giao thông

Chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Cục Đường sắt Việt Nam và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt; các đề án tổng thể về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt trên phạm vi toàn quốc; các cơ chế, chính sách, biện pháp liên ngành nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt thuộc chức năng của Bộ Giao thông vận tải.

2. Trách nhiệm của Cục Đường sắt Việt Nam

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Công an cấp tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho các đối tượng tham gia hoạt động đường sắt, cộng đồng dân cư nơi có đường sắt đi qua;

b) Chỉ đạo lực lượng làm công tác thanh tra chuyên ngành đường sắt và các đơn vị trực thuộc chủ trì, phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Thanh tra giao thông, Công an cấp tỉnh tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương, Sở Giao thông vận tải, các đơn vị đường sắt có liên quan thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình đường sắt, hành lang an toàn giao thông đường sắt, bảo đảm an toàn giao thông đường sắt tại các đường ngang, cầu chung, các khu vực dân cư dọc ven đường sắt; tham gia cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông đường sắt, thiên tai, lụt bão gây trở ngại giao thông đường sắt;

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp trong việc điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông đường sắt theo đề nghị của cơ quan Công an có thẩm quyền;

d) Phối hợp với Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Công an cấp tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt và lực lượng bảo vệ trên tàu hỏa; xây dựng nội dung chương trình huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ trên tàu hỏa.

3. Trách nhiệm của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam và các doanh nghiệp kinh doanh đường sắt

a) Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt, các văn bản hướng dẫn về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của cán bộ, công nhân viên đường sắt trực thuộc;

b) Cung cấp kịp thời cho Công an các đơn vị, địa phương có liên quan công lệnh tốc độ, công lệnh tải trọng, biểu đồ chạy tàu; các kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng; các kế hoạch vận chuyển hàng đặc biệt, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, vận chuyển hàng nguy hiểm và kế hoạch vận chuyển lớn có liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt;

c) Có kế hoạch cụ thể và chủ động phối hợp với Công an các đơn vị, địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn tại các địa bàn đường sắt. Chủ động tham mưu và phối hợp với cơ quan Công an, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt; kiểm tra, giải tỏa các công trình vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt;

d) Tổ chức lực lượng kiểm tra bảo vệ đường sắt, bảo đảm trật tự, an toàn trên các đoàn tàu, nhà ga và tuyến đường sắt; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường sắt; trật tự, an toàn xã hội;